

Số: ~~2708~~/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;  
hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *X*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cơ quan Trung ương của các đoàn thể (để phối hợp);
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Thành viên Hội đồng PH PBGDPL TW và Ban Thư ký HĐ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phan Chí Hiếu**



*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

**KẾ HOẠCH**

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;  
chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2108~~ /QĐ-BTP  
ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật theo các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

**2. Yêu cầu**

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, của cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích, huy động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở.

## II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; chú trọng huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước); đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL bảo đảm thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không trùng lặp, chồng chéo, lãng phí nguồn lực; phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan Tư pháp các cấp trong tham mưu, hướng dẫn, thẩm định, điều phối các hoạt động và kinh phí thực hiện Chương trình, các Đề án, Kế hoạch về PBGDPL tại địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước); các Bộ, ngành, đoàn thể được giao chủ trì triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch. Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL sau khi được ban hành.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì triển khai thực hiện trong lĩnh vực, địa bàn quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Hiến pháp năm 2013 gắn với các luật, pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2017 và năm 2018; các luật, pháp lệnh, văn bản mới được giao chủ trì soạn thảo hoặc liên quan đến lĩnh vực quản lý; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản, các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải

thiện môi trường sản xuất, kinh doanh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống cháy, nổ, an toàn giao thông đường bộ...

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông; cơ quan thông tin, truyền thông báo chí; mạng lưới thông tin cơ sở; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Thực hiện đầy đủ quy định về hợp báo, thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2018 gắn với thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua hướng đến tổng kết 05 năm triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước). Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, cập nhật kiến thức phù hợp; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGD&ĐT-BTP ngày 16/11/2010 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước). Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện trong các nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân; Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; các bộ, ngành, đoàn thể trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: các bộ, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Nghiên cứu xây dựng, trình ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật các cấp; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL chuyên sâu theo từng lĩnh vực, đối tượng, địa bàn quản lý gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả, phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước). Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức có liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước). Đề nghị Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và bộ, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam; Hội người khuyết tật và các hội có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2018 và các năm tiếp theo; tích cực nắm bắt các phản biện, phản hồi của dư luận xã hội để định hướng dư luận, phục vụ việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh triển khai thực hiện phù hợp với lĩnh vực quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí và cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp, chú trọng các quy định pháp luật về tố tụng và các quy định pháp luật có liên quan trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án (hình sự, dân sự, hành chính) gắn với vận động cán bộ, nhân dân tuân thủ và chấp hành pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Tổng Cục Thi hành án dân sự (trong cả nước)). Đề nghị Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao; Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam; Liên đoàn luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Xây dựng, phát hiện và nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong công tác PBGDPL; tăng cường giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm triển khai công tác PBGDPL giữa các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương và học tập kinh nghiệm nước ngoài.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước). Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.13. Bảo đảm điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; đề xuất triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về kinh phí từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách.

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các

cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.14. Theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành sau 05 năm triển khai thực hiện.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì triển khai thực hiện các chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, đoàn thể, UBND các cấp; các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.15. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; tổ chức pháp chế bộ, ngành, đoàn thể.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.16. Tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp số 2828/BTP-ĐTHVN-ĐTNNV ngày 11/8/2017 giữa Bộ Tư pháp, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam về phối hợp thông tin, truyền thông về công tác PBGDPL và hoạt động của Bộ, Ngành Tư pháp giai đoạn 2017-2021.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tham mưu thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.17. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp về PBGDPL đã được ký kết giữa Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, Bộ Tư pháp với các ban, bộ, ngành, đoàn thể và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề xuất phương hướng triển khai có hiệu quả, thiết thực các Chương trình phối hợp trong thời gian tới.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương; đề nghị các bộ, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.



1.18. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các điều ước quốc tế có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, chú trọng các cam kết quốc tế về khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á-Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá, Công ước quốc tế về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và một số điều ước quốc tế về quyền con người khác; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Đề nghị Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin truyền thông báo chí, các hiệp hội, tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.19. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL về biển, đảo, biên giới quốc gia và các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị Bộ Quốc phòng, Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Ủy ban dân tộc; các bộ, ngành liên quan và các địa phương ven biển.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.20. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966 (Công ước ICESCR); chú trọng pháp luật về khiếu nại các vi phạm quyền kinh tế, xã hội và văn hóa trong các cơ quan thực thi Công ước ICESCR.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.21. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018-2022 sau khi được ban hành; tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL gắn với ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong cả nước). Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.22. Tiếp tục thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.23. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên đến năm 2020 theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam; Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.24. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021 theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; Ủy ban nhân dân các cấp, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và các cơ quan, tổ chức liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.25. Xây dựng trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi công tác xây dựng, khai thác, quản lý tủ sách pháp luật; nghiên cứu, xây dựng,

triển khai thí điểm từ sách pháp luật điện tử, phần mềm điện tử về từ sách pháp luật và chỉ đạo điểm thực hiện tại một số địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các cấp; các Nhà xuất bản và các cơ quan, đơn vị liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Xây dựng, trình ban hành văn bản trong tháng 10/2018. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện trong cả năm.

## **2. Về công tác hòa giải ở cơ sở**

2.1. Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2018 - 2025” và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án sau khi được ban hành.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp. Đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện tại địa phương.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; cơ quan Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Luật gia Việt Nam.

+ Thời gian thực hiện: Quý II-III/2018.

2.2. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tiếp tục rà soát, củng cố tổ hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương; tăng cường các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên và nội dung Bộ tài liệu đã được Bộ Tư pháp ban hành.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cơ quan thông tin đại chúng.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Tiếp tục triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo Quyết định số 2423/QĐ-BTP ngày 30/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Chương trình phối

hợp số 01 ngày 11/11/2014 của Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; Chương trình phối hợp số 1249a/CTPH-UBND-BTP ngày 13/11/2014 của Bộ Tư pháp và Ủy ban dân tộc.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ủy ban dân tộc; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

3.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tổng hợp, giải đáp các kiến nghị, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.4. Nghiên cứu, đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân ở cơ sở gắn với thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã

đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ của địa phương, nhất là cấp xã trong thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia, cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.5. Hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sau khi được ban hành.

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp triển khai thực hiện (trong phạm vi cả nước), Ủy ban nhân dân các cấp (trong phạm vi địa bàn quản lý).

+ Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.6. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước nhằm góp phần xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2018 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật) trước ngày 20/02/2018 (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Giao Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật các nhiệm vụ: (i) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp; (ii) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

3. Tổ chức pháp chế, cơ quan làm nhiệm vụ PBGDPL của bộ, ngành, đoàn thể chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, người đứng đầu tổ chức đoàn thể; Sở Tư pháp chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương; định kỳ 6 tháng (trước ngày 02/6), hàng năm (trước ngày 02/12) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp (qua Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

4. Giao Cục Công nghệ thông tin chủ trì, tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này liên quan đến xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản quy phạm pháp luật trên hệ cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật tham mưu giúp Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

5. Giao Tổng Cục thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong toàn hệ thống thi hành án dân sự; triển khai các hoạt động PBGDPL thông qua công tác thi hành án dân sự, hành chính...

6. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án, kế hoạch đó.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tư pháp để có giải pháp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / X

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Phan Chí Hiếu